

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHÚC YÊN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2023/HS-ST
Ngày 13 - 01 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚC YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trang Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Doãn Thị Vệ

Ông Đường Ngọc Đại

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Nhật Mai - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2023, tại Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 101/2022/TLST- HS ngày 30 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2023/QĐXXST - HS ngày 02 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn S, sinh năm 1992; tại xã T, huyện M, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Xã T, huyện M, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Kiều Thị X; có vợ là Đặng Thị D và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20 tháng 10 năm 2022 đến nay, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy nên khoảng 14 giờ 30 phút ngày 20 tháng 10 năm 2022, Nguyễn Văn S, sinh năm 1992, trú tại xã T, huyện M, thành phố Hà Nội đang đi bộ lang thang một mình tại khu vực phố Thành Đỏ thuộc tổ 6, Trưng Trắc, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc S nhìn thấy

một người đàn ông lạ mặt, giống người nghiện, không biết tên, tuổi, địa chỉ, nên S đã đến gặp hỏi mua và được người này bán cho 01 túi ma túy đá với giá 400.000đồng. Khi S đang đi tìm chỗ để sử dụng, thì bị Công an phường Trung Trắc, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng theo quy định.

** Về thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng:*

- Thu giữ tại lòng bàn tay trái của Nguyễn Văn S 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa các cục tinh thể dạng đá màu trắng, S khai nhận là ma túy đá, tàng trữ để sử dụng cho S, được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu A1.

- Thu giữ khoảng 100ml nước tiểu của Nguyễn Văn S, đựng trong 01 chai nhựa có nắp đậy kín được niêm phong đúng quy định.

Tại bản Kết luận giám định số: 3192/KLGD ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc, giám định và kết luận: *“Tinh thể dạng đá màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3077g, loại Methamphetamine”.*

Cơ quan giám định hoàn lại mẫu vật: A1 = 0,2536g cùng toàn bộ bao gói, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Tại bản Kết luận giám định số: 3216/KLGD ngày 26 tháng 10 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định và kết luận: *“Tìm thấy chất ma túy Methamphetamine trong mẫu nước tiểu thu của Nguyễn Văn S ... gửi đến giám định”*

Tại Cáo trạng số: 07/CT - VKSPY ngày 29 tháng 12 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S từ 01 (Một) năm 07 (Bảy) tháng đến 01 (Một) năm 08 (Tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 20 tháng 10 năm 2022.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy đối với mẫu trả sau giám định A1 = 0,2536g cùng toàn bộ bao gói và 01 chai nhựa chứa 0,00ml mẫu cùng toàn bộ bao gói được niêm phong còn lại sau giám định.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo S phải chịu 200.000 đồng.

Bị cáo không có ý kiến bổ sung gì khác và không có ý kiến tham gia tranh luận.

Bị cáo S nói lời sau cùng: Bị cáo biết việc làm của mình là sai, là vi phạm pháp luật. Bị cáo rất ân hận, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo được sớm trở về với gia đình, trở thành người công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phúc Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân thành phố Phúc Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn S đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với vật chứng của vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ cơ sở để xác định: Vào hồi 15 giờ 20 phút ngày 20 tháng 10 năm 2022, tại khu vực phố Thành Đỏ thuộc tổ 6, Trung Trắc, Phúc Yên, Nguyễn Văn S, sinh năm 1992, có hành vi tàng trữ trái phép 0,3077g ma túy *Methamphetamine*, để sử dụng thì bị Công an phường Trung Trắc, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo S như trên đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy...thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c) ... Methamphetamine...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam; ”.

[3] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội, gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân, là nguyên nhân dẫn đến nhiều tệ nạn khác. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo S không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thực sự tỏ ra ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Việc cơ quan điều tra khởi tố và Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Tuy nhiên, việc bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy chỉ với mục đích sử dụng cho bản thân nên mức đề nghị của Viện kiểm sát từ 01 (Một) năm 07 (Bảy) tháng đến 01 (Một) năm 08 (Tám) tháng là quá nghiêm khắc. Hội đồng xét xử xét thấy cần có một mức án nhẹ hơn để tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội; có điều kiện đi cai nghiện ma túy nên chỉ cần xử bị cáo với mức án nhẹ hơn cũng đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa và giáo dục chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa làm rõ bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và không có tài sản, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Xử lý vật chứng: Đối với mẫu trả sau giám định A1 = 0,2536g cùng toàn bộ bao gói và 01 chai nhựa chứa 0,00ml mẫu cùng toàn bộ bao gói được niêm phong còn lại sau giám định, cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Đối với người đàn ông bán ma túy cho S, Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân, danh tính, địa chỉ nên tiếp tục làm rõ xử lý sau.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo S phải chịu 200.000đồng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn S 01 (Một) năm 04 (Bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 20 tháng 10 năm 2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy đối với mẫu trả sau giám định A1 = 0,2536g cùng toàn bộ bao gói và 01 chai nhựa chứa 0,00ml mẫu cùng toàn bộ bao gói được niêm phong còn lại sau giám định. (Vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 05 tháng 01 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc).

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn S phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Phúc Yên;
- Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Phúc Yên;
- Cơ quan Thi hành án hình sự có thẩm quyền;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố Phúc Yên;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- Lưu HS; bộ phận theo dõi THAHS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Trang Nhung